

Số: 14/QĐ-NTĐ-TV

Quận 8, ngày 04 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách, nguồn phí được để lại, nguồn khác Quý I năm 2023 của trường THPT chuyên năng khiếu TDTT
Nguyễn Thị Định

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT CHUYÊN NĂNG KHIẾU TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ các Quyết định của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nguồn phí được để lại, nguồn khác Quý I năm 2023 của Trường THPT chuyên năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định (Theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này.

Buuhoa

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh;
- Kế toán (Nghĩa);
- CB, GV, NV trường THPT chuyên năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định;
- Lưu: VT, TV.



Lê Quang Ninh



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-NTĐ-TV ngày 04/4/2023 của
Hiệu trưởng trường THPT chuyên năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định)
(Dùng cho đơn vị dự dúng ngân sách)

Dvt: 1

Số TT	Nội dung	Dự toán được ghi
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	- Chi lương và các khoản chi phí hoạt động	
	- Phụ cấp thâm niên nhà giáo	
	- Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy người khuyết tật	
	- Kinh phí hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND	



Nội dung

- Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND

Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

Chi bảo đảm xã hội

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

Chi hoạt động kinh tế

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

Chi sự nghiệp văn hóa thông tin

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

Chi sự nghiệp thể dục thể thao

Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

Chi Chương trình mục tiêu

Chi Chương trình mục tiêu quốc gia

Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)

Chi Chương trình mục tiêu